

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

1.1. Mô tả khái quát về dự án

1.1.1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường Chính trị Tô Hiệu đạt chuẩn.

1.1.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ tầng Hải Phòng.

- Địa chỉ: Số 30 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225.3842.140; Fax: 0225.3842.140.

- Email: bqlddht.vanphong.hp@gmail.com

1.1.3. Mục tiêu đầu tư:

- Góp phần hoàn thiện Đề án “ Xây dựng và phát triển Trường Chính trị Tô Hiệu đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương” đã được Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt tại Quyết định số 633-QĐ/TU ngày 02/6/2022.

- Đáp ứng nhu cầu giảng dạy và đào tạo của Trường Chính trị Tô Hiệu tiến tới mức đạt chuẩn mức 2, đáp ứng yêu cầu mới của sự phát triển phục vụ đào tạo nguồn cán bộ chất lượng cao trên địa bàn thành phố, xứng tầm với vị thế của trường đào tạo cán bộ, chức, viên chức duy nhất thành phố Hải Phòng.

1.1.4. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường Chính trị Tô Hiệu đạt chuẩn trên diện tích 27.462,2m², bao gồm các hạng mục:

+ Tháo dỡ Nhà A (Nhà hành chính hiệu bộ 02 tầng); Nhà A1 (Nhà văn phòng các khoa + phòng nghỉ 02 tầng); Nhà B (Nhà ký túc xá 03 tầng); Tháo dỡ Nhà C (Hội trường đa năng 02 tầng); nhà xưởng 01 tầng mái tôn;

+ Xây mới Khu giảng đường, hiệu bộ với diện tích xây dựng khoảng 2.088m²; quy mô 05 tầng; chiều cao công trình 25,25m (tầng 1 cao 4,2m; tầng 2,3,4,5 cao 4,2m; tầng tum cao 3,0m; cốt nền +0,75m);

+ Xây mới Khu ký túc xá, căng tin với diện tích xây dựng 679,7m²; quy mô 03 tầng, chiều cao công trình 12,80m (tầng 1,2,3 cao 3,6m, cốt nền +0,00m);

+ Xây mới Khu thể dục, thể thao có diện tích 1.118m² đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế;

+ Xây mới Khu nhà để xe 01 tầng với diện tích 420m²; 01 nhà bảo vệ với diện tích 16m²;

+ Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật bao gồm các hạng mục: đường nội bộ, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, điện chiếu sáng, cây xanh...

1.1.5. Địa điểm xây dựng: Số 01 đường Nguyễn Bình, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (nay là Số 284 đường Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

1.1.6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm B.
- Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng, cấp III.
- Thời hạn sử dụng công trình chính: Theo quy định hiện hành.

1.2. Mô tả khái quát về gói thầu

1.2.1. Tên gói thầu: Gói thầu số 13: Giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị.

1.2.2. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn; Qua mạng.

1.2.3. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

1.2.4. Loại Hợp đồng: Trọn gói.

1.2.5. Giá gói thầu: 2.248.064.000 đồng (Đã bao gồm thuế VAT tính 10%)
Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng./.)

1.2.6. Thời gian thực hiện: 360 ngày.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có năng lực và kinh nghiệm nhằm cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị thuộc Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường Chính trị Tô Hiệu đạt chuẩn.

II. Phạm vi công việc:

2.1 Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, số tháng – người hoặc ngày – người cần cần thiết (nếu có)

2.1.1 Chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu:

Giám sát thi công tháo dỡ công trình hiện trạng; Thi công xây mới Khu nhà giảng đường, hiệu bộ diện tích khoảng 2.088m², quy mô 5 tầng; Xây mới Khu ký túc xá, căng tin hướng ra đường Nguyễn Bình với diện tích xây dựng 679,7m², quy mô 3 tầng ; Xây mới Khu thể dục, thể thao có diện tích 1.118m²; Xây mới Khu nhà để xe 01 tầng với diện tích 420m²; 01 nhà bảo vệ với diện tích 16m²; Hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm: đường nội bộ, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, phòng cháy chữa cháy...

- Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình: Cấp điện, cấp nước, phòng cháy, chữa cháy, điều hòa, thang máy, trạm biến áp.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.

Nội dung giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình nêu trên theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, cụ thể như sau:

2.1. Giám sát chất lượng thi công xây dựng:

Nội dung giám sát chất lượng thi công xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

Công trình xây dựng phải được giám sát trong quá trình thi công xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật số 50/2014/QH13. Nội dung thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình gồm:

a) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

c) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây

dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

d) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

đ) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

e) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

g) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

h) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

i) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

k) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định này (nếu có);

l) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định này; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

m) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

2.2. Giám sát thực hiện tiến độ thi công xây dựng:

* Giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý tiến độ thi công xây dựng theo quy định tại Khoản 1,2,3 Điều 18, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

- Công trình xây dựng trước khi triển khai thi công phải được nhà thầu lập tiến độ thi công xây dựng phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng và tiến độ tổng thể của dự án, được chủ đầu tư chấp thuận.

- Đối với công trình xây dựng có quy mô lớn và thời gian thi công kéo dài thì tiến độ xây dựng công trình được lập cho từng giai đoạn theo tháng, quý, năm.

- Bộ phận giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm theo dõi, giám sát tiến độ thi công xây

dựng công trình và điều chỉnh tiến độ trong trường hợp tiến độ thi công xây dựng ở một số giai đoạn bị kéo dài nhưng không được làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của dự án.

2.3. Giám sát khối lượng thi công xây dựng công trình:

* Giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý khối lượng thi công xây dựng theo quy định tại Điều 17, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

- Việc thi công xây dựng công trình phải được thực hiện theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

- Khối lượng thi công xây dựng được tính toán, xác nhận giữa chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng, tư vấn giám sát theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và được đối chiếu với khối lượng thiết kế được duyệt để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán theo hợp đồng.

- Khi có khối lượng phát sinh ngoài thiết kế, dự toán xây dựng công trình được duyệt thì chủ đầu tư, giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư, tư vấn thiết kế và nhà thầu thi công xây dựng phải xem xét để xử lý. Khối lượng phát sinh được chủ đầu tư hoặc người quyết định đầu tư chấp thuận, phê duyệt là cơ sở để thanh toán, quyết toán hợp đồng thi công xây dựng công trình.

- Nghiêm cấm việc khai khống, khai tăng khối lượng hoặc thông đồng giữa các bên tham gia dẫn đến làm sai khối lượng thanh toán.

2.4. Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường:

* Giám sát việc tuân thủ các quy định về trách nhiệm người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng theo quy định tại Khoản 18 Điều 13, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

- Triển khai thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đã được chủ đầu tư chấp thuận; phối hợp với các bên liên quan thường xuyên rà soát kế hoạch tổng hợp về an toàn, biện pháp đảm bảo an toàn và đề xuất điều chỉnh kịp thời, phù hợp với thực tế thi công xây dựng;

- Hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có thể xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động của người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường;

- Khi phát hiện vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động hoặc các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động phải có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời; quyết định việc tạm dừng thi công xây dựng đối với công việc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; đình chỉ tham gia lao động đối với người lao động không tuân thủ biện pháp kỹ thuật an toàn hoặc vi phạm các quy định về sử dụng dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân t

rong thi công xây dựng và báo cáo cho chỉ huy trưởng công trường hoặc giám đốc dự án;

- Tham gia ứng cứu, khắc phục tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động.

- * Giám sát việc tuân thủ các quy định về người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động của Chủ đầu tư quy định tại Khoản 17 Điều 14, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

- Tổ chức giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn trong thi công xây dựng của các nhà thầu;

- Tổ chức phối hợp giữa các nhà thầu để thực hiện quản lý an toàn và giải quyết các vấn đề phát sinh về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

- Tạm dừng hoặc đình chỉ thi công khi phát hiện dấu hiệu vi phạm quy định về an toàn trong thi công xây dựng công trình

- * Giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng quy định tại Khoản 1,2 Điều 16, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, cụ thể:

- Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng phải được kiểm định kỹ thuật an toàn bởi các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải sử dụng phần mềm trực tuyến quản lý cơ sở dữ liệu kiểm định (sau đây gọi là phần mềm) quy định tại khoản 3 Điều này để cập nhật cơ sở dữ liệu đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng đã được kiểm định.

2.5. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay khi hợp đồng có hiệu lực

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Trong suốt quá trình thực hiện công việc của gói thầu này đơn vị tư vấn phải báo cáo hàng tuần, tháng, quý, năm, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Chủ đầu tư và báo cáo tổng hợp khi bàn giao sản phẩm hoàn thành, nội dung báo cáo cụ thể như sau:

- Kết quả thực hiện
- Khối lượng công việc hoàn thành
- Các yêu cầu, vướng mắc (nếu có).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Theo tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được quy định tại Mục 2 Chương III trong E-HSMT.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến Dự án và HSMT; tạo điều kiện tốt nhất để nhà thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của Nhà thầu để Nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cử cán bộ hỗ trợ khi nhà thầu tư vấn tiếp cận với công trình, thực địa và triển khai công việc.